

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 189/2022/HSST
Ngày 19 tháng 10 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Nhung**

Các hội thẩm nhân dân: Bà **Lương Thị Phương**

Bà **Nguyễn Thị Thụy**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hằng** – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Lê Thị Bích Hạnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân quận Ba Đình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 164/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 379/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2022 đối với:

1. Bị cáo: Nguyễn Tiến Đ; Sinh năm 1997; HKTT và nơi ở: Ngách X Đặng Thai M, phường Q, quận T, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 12/12; Họ tên bố: Nguyễn Đức T (sinh năm 1971); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị N (sinh năm 1975); Gia đình có hai anh chị em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Chưa có; Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giam, tạm giữ: Ngày 20/6/2022; Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo: Nguyễn Công D; Sinh năm 1977; HKTT và nơi ở: Phường P, quận B, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 12/12; Họ tên bố: Nguyễn Công T (sinh năm 1948); Họ tên mẹ: Phạm Thị H (đã chết); Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ: Chưa có; Con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án số 40 ngày 27/2/2002 của TAND quận Hoàn Kiếm, Hà Nội xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, Bản án số 86 ngày 29/10/2004 của TAND quận Tây Hồ, Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, Bản án số 113 ngày 18/4/2008 của TAND quận Ba Đình, Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, Bản án số 131 ngày 29/5/2015 của TAND quận Cầu Giấy, Hà Nội xử phạt 08 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày

5/9/2021; Tạm giam, tạm giữ: Ngày 20/6/2022; Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa;

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Nguyễn Đức T**; sinh năm 1971; Địa chỉ: Ngách X Đặng Thai M, phường Q, quận T, thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa;

2. Ông **Nguyễn Công T**; sinh năm 1948; Địa chỉ: Phường P, quận B, thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 20/6/2022 tại đường Yên Phụ đối diện bến xe buýt Long Biên, phường Nguyễn Trung Trực, quận Ba Đình, Hà Nội, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an quận Ba Đình bắt quả tang Nguyễn Tiến Đ (SN: 1997, HKTT: Ngách X Đặng Thai M, phường Q, quận T, Hà Nội) bán ma túy cho Nguyễn Công D (SN: 1977, HKTT: Phường P, quận B, Hà Nội). Tổ công tác thu giữ trong lòng bàn tay trái của D 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa thảo mộc màu nâu. D khai nhận đó là ma túy cần sa vừa mua của Đ để sử dụng.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 21 giờ ngày 19/6/2022 Đ đi xe máy từ nhà đến ngã ba Xuân Diệu, Tô Ngọc Vân thuộc phường Quảng An, Tây Hồ để tìm mua ma túy cần sa bán cho người khác kiếm lời. Tại đây, Đ gặp một người đàn ông không quen biết và mua của anh ta khoảng 05 gam cần sa với giá 750.000 đồng. Sau đó Đ mang số ma túy cần sa này về nhà cất vào túi giấy màu đỏ rồi giấu sau tủ đông tại tầng 1 nhà số A ngách X Đặng Thai M, phường Q, quận T, Hà Nội. Đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 20/6/2022, khi Đ đang ở nhà thì Nguyễn Công D sử dụng số điện thoại 0385438304 gọi vào số điện thoại 0906226420 của Đ hỏi mua 500.000 đồng ma túy cần sa. Đ đồng ý và hai bên hẹn nhau ra bến xe buýt Long Biên để giao dịch. Đ đi xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu trắng BKS: 29F1-435.50 đến đoạn đường Yên Phụ đối diện bến xe buýt Long Biên gọi cho D thì D đi bộ từ bến xe sang. Tại đây, D đưa cho Đ 500.000 đồng, Đ cầm tiền rồi cất vào túi quần phía trước bên phải và đưa cho D 01 túi nilon chứa cần sa, D cầm túi ma túy bằng tay trái thì đúng lúc này Tổ công tác của Đội CSĐT TP về ma túy – Công an quận Ba Đình phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Tiến Đ, Nguyễn Công D đã thành khẩn khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.

Về tang vật thu giữ:

* Tang vật thu trong quá trình bắt quả tang:

+ *Thu của Nguyễn Tiến Đ (BL 105):*

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 1.075.000 đồng (trong đó có 500.000 đồng tiền Đ vừa bán ma túy cho D);
- 01 điện thoại di động Iphone X màu đen, Số Imei: 359412087669044; lắp sim số: 0906226420;
- 01 xe máy Honda Vision màu trắng, BKS: 29F1-435.50.

+ *Thu của Nguyễn Công D (BL 180):*

- 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa thảo mộc màu nâu;
- 01 điện thoại di động Oppo A54 màu xanh, số Imei: 862892050631537; lắp sim số: 0385438304;
- 01 ví giả da màu đen trong có 800.000 đồng;
- 01 xe máy Honda Vision màu trắng, BKS: 29 X7.079.47;

* Tang vật thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp:

Ngày 20/6/2022, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nhà của Nguyễn Tiến Đ thu giữ (BL 32,33):

- 01 hộp giấy màu đỏ bên trong có: 01 túi nilong chứa thảo mộc khô;
- 01 cân điện tử màu trắng dính thảo mộc khô;
- 01 dụng cụ xay hình tròn trụ màu đen dính thảo mộc khô;
- 07 túi nilong chưa sử dụng.

Ngày 20/6/2022, CQĐT Tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Công D không thu giữ đồ vật tài liệu gì liên quan đến vụ án (BL 37,39, 40).

Tại Bản kết luận giám định số 4493 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội ngày 28/6/2022, kết luận:

- Thảo mộc khô bên trong 01 túi nilon thu giữ của Nguyễn Công D, khối lượng 1,846 gam là cần sa.
- Thảo mộc khô bên trong 01 túi nilon thu giữ của Nguyễn Tiến Đ qua khám xét, khối lượng 3,454 gam là cần sa.

Đối với chiếc xe máy Honda Vision màu trắng BKS: 29F1-435.50 thu giữ của Nguyễn Tiến Đ, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh thuộc sở hữu của ông Nguyễn Đức T (bố của Đ). Khi Đ sử dụng chiếc xe trên đi bán ma túy ông T không biết. Do đó, ngày 19/7/2022, cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả xe cho ông T.

Đối với chiếc xe máy Honda Vision màu trắng BKS: 29X7-079.47 thu giữ của Nguyễn Công D, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh thuộc sở hữu của ông Nguyễn Công T (bố của D). Khi D sử dụng chiếc xe nêu trên đi mua ma túy ông Nguyễn Công T không biết. Do đó, ngày 31/8/2022 cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả xe cho ông Nguyễn Công T.

Toàn bộ số vật chứng còn lại được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự quận Ba đình để xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Đ: Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ để xem xét xử lý.

Tại bản cáo trạng số 155/CT-VKS ngày 19/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình đã truy tố Nguyễn Tiến Đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo qui định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, truy tố Nguyễn Công D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo qui định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng số 155/CT-VKS ngày 19/9/2022, phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ từ 24 đến 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Công D từ 14 đến 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy;

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ, 01 hộp giấy màu đỏ, 01 cân điện tử màu trắng dính thảo mộc khô, 01 dụng cụ xay hình tròn trụ màu đen dính thảo mộc khô, 07 túi nilong chưa sử dụng, 01 ví giả da màu đen; Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone X màu đen số Imei: 359412087669044 trong có 01 sim điện thoại, 01 điện thoại di động Oppo A54 màu xanh số Imei 862892050631537 trong có 01 sim điện thoại và số tiền 500.000 đồng. Trả lại bị cáo Đ số tiền 575.000 đồng. Trả lại cho bị cáo D số tiền 800.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tiến Đ, Nguyễn Công D đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình và lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án các bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành

vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 20/6/2022, tại khu vực đường Yên Phụ đối diện bến xe buýt Long Biên, phường Nguyễn Trung Trực, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Nguyễn Tiến Đ đã có hành vi bán trái phép 1,846 gam chất ma túy loại cần sa cho Nguyễn Công D để kiểm lời; Nguyễn Công D mua ma túy của Đ để sử dụng cho bản thân, thì bị Tổ công tác của Đội CSĐT tội phạm về ma túy- công an quận Ba Đình bắt quả tang cùng tang vật. Ngoài ra, qua tiến hành khám xét tại nhà Nguyễn Tiến Đ, cơ quan điều tra thu giữ 3,454 gam ma túy cần sa, Đ khai đây là số ma túy Đ tàng trữ để bán kiểm lời.

Hành vi của Nguyễn Tiến Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy, do vậy Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình truy tố Nguyễn Tiến Đ theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của Nguyễn Công D đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Nhân thân của D nhiều tiền án, trong đó tiền án năm 2015 tính đến lần phạm tội này chưa được xóa án tích xác định tái phạm là tình tiết định khung hình phạt. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình truy tố Nguyễn Công D theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, tiếp tay cho các loại tội phạm về ma túy khác, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm, tạo nên sự bất ổn định của tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương. Tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng một mức hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 của Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Tiến Đ nhân thân chưa có tiền án tiền sự. Bị cáo Nguyễn Công D nhân thân xấu có 04 tiền án, trong đó có 01 tiền án chưa được xóa án tích. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa xét xử các bị cáo đã khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo như đã phân tích trên để quyết định hình phạt tương xứng.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 249, Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[6] Các bị cáo đang bị tạm giam, để đảm bảo việc thi hành án, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định tạm giam mỗi bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với số ma túy bị thu giữ.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Iphone X màu đen số Imei: 359412087669044 trong có 01 sim điện thoại, 01 (một) điện thoại di động Oppo A54 màu xanh số Imei 862892050631537 trong có 01 sim điện thoại do có liên quan đến việc phạm tội và số tiền 500.000 đồng tiền hưởng lợi bất chính của bị cáo Nguyễn Tiến Đ.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tiến Đ 575.000 đồng, trả lại cho bị cáo Nguyễn Công D 800.000 đồng do không liên quan đến việc phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc xe máy Honda Vision màu trắng BKS: 29F1-435.50 thu giữ của Nguyễn Tiến Đ, qua xác minh là xe thuộc sở hữu hợp pháp của ông Nguyễn Đức T (bố của Đ). Khi Đ sử dụng chiếc xe trên đi bán trái phép chất ma túy thì ông Nguyễn Đức T không biết. Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả xe cho ông Nguyễn Đức T là đúng pháp luật.

Đối với chiếc xe máy Honda Vision màu trắng BKS: 29X7-079.47 thu giữ của Nguyễn Công D, qua xác minh là xe thuộc sở hữu hợp pháp của ông Nguyễn Công T (bố của D). Khi D sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy ông Nguyễn Công T không biết. Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả xe cho ông Nguyễn Công T là đúng pháp luật.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

*** Về tội danh và hình phạt:**

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ **24 (Hai mươi bốn)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/6/2022.

- Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công D **14 (mười bốn)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/6/2022.

*** Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:**

Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Xử lý vật chứng bao gồm:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bao niêm phong bên trong chứa 1,846 gam ma túy loại cần sa đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Nguyễn Công D; 01 (một) bao niêm phong bên trong chứa 3,454 gam ma túy loại cần sa đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Nguyễn Tiến Đ; 01 (một) bao niêm phong bên trong có 01 (một) cân điện tử màu trắng và 01 (một) dụng cụ xay hình trụ tròn màu đen đều dính cần sa, 07 (bảy) túi nylon chưa sử dụng không dính chất ma túy đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Nguyễn Tiến Đ; 01 (một) ví giả da màu đen.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Iphone X màu đen số Imei: 359412087669044 trong có 01 sim điện thoại, 01 (một) điện thoại di động Oppo A54 màu xanh số Imei 862892050631537 trong có 01 sim điện thoại và số tiền 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng thu giữ của Nguyễn Tiến Đ.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tiến Đ 575.000 (Năm trăm bảy năm nghìn) đồng, trả lại cho bị cáo Nguyễn Công D 800.000 (Tám trăm nghìn) đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Chi tiết vật chứng theo Biên bản bàn giao vật chứng số 201 ngày 27 tháng 9 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 14/9/2022.

*** Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:** Áp dụng khoản 1,4 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015;

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 19/10/2022).

Nơi nhận:

- TAND TP thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Ba Đình;
- Công an quận Ba Đình;
- Chi cục THADS quận Ba Đình;
- UBND phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà nội; UBND phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà nội
- Trại tạm giam số 1 Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Nhung